



## QUẠT LY TÂM HÚT MÁI CRA.BCM

HÚT KHÍ, HÚT KHÓI



QCVN 06:2022/BXD  
TCVN 5687:2024  
TCCS 02:2024/TOMECO

### ỨNG DỤNG

- **Thông gió - Làm mát:** Hút triệt để khí nóng, hơi ẩm tích tụ trên mái; làm thông thoáng nhà xưởng, kho hàng và các phòng kỹ thuật máy
- **Hút khói PCCC:** Giải pháp hút khói sự cố hiệu quả (khi lắp động cơ chịu nhiệt), đặc biệt phù hợp cho các công trình yêu cầu áp suất hút lớn

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

- **Thiết kế:** Cấu tạo guồng cánh ly tâm kết hợp chụp nón che mưa nắng, bảo vệ tối ưu cho động cơ
- **Động cơ:** Tùy chọn động cơ tiêu chuẩn hoặc động cơ chịu nhiệt (250°C - 300°C trong 02 giờ) cho nhu cầu PCCC
- **Vật liệu:** Thân vỏ và cánh gia công từ thép tấm SS400 chắc chắn hoặc Inox (201, 304) theo yêu cầu
- **Lớp phủ:** Bề mặt sơn tĩnh điện, sơn Epoxy hoặc mạ kẽm nhúng nóng chống ăn mòn
- **Vận hành:** Nguyên lý ly tâm giúp tạo áp suất hút lớn, vận hành ổn định và độ ồn thấp hơn so với dòng hướng trục

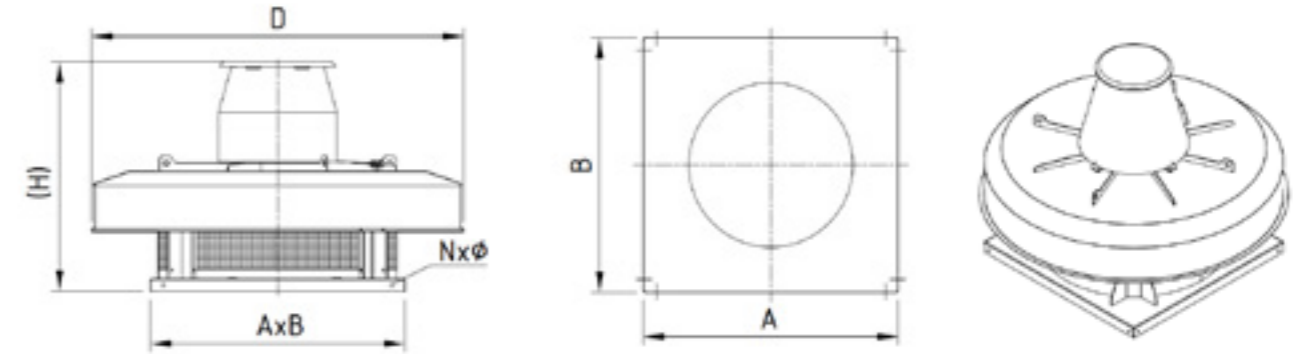
### ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Model	Công suất (kW)	Số cấp cực	Lưu lượng (m <sup>3</sup> /h)	Áp suất (Pa)	Trọng lượng ước tính (kg)
CRA.BCM.620	2.2	4P	13000-15000	350-150	130
CRA.BCM.660	3	4P	18000-21000	350-150	140
CRA.BCM.700	4	4P	19000-23000	350-150	170
CRA.BCM.720	4	4P	22000-26000	350-150	190
CRA.BCM.760	4	4P	24000-28000	350-150	200
CRA.BCM.800	4	4P	28000-33000	350-150	205
CRA.BCM.840	5.5	4P	30000-35000	350-150	215

\* Các thông số khác có thể được thiết kế, chế tạo theo yêu cầu của khách hàng

## QUẠT LY TÂM HÚT MÁI CRA.BCM

### KÍCH THƯỚC (mm)



Model	D	H	AxB	NxØ
CRA.BCM.620	1280	725	850x850	8-15
CRA.BCM.660	1305	800	880x880	8-15
CRA.BCM.700	1365	840	940x940	8-15
CRA.BCM.720	1410	880	970x970	8-15
CRA.BCM.760	1450	890	990x990	8-15
CRA.BCM.800	1450	900	990x990	8-15
CRA.BCM.840	1565	970	1070x1070	8-15

